

Số: /BC-UBND

Ba Điền, ngày tháng 8 năm 2024

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện chính sách an sinh xã hội thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội từ tháng 01 năm 2023 đến tháng 6 năm 2024**

#### **I. Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP**

##### **1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện CS trợ giúp xã hội tại địa phương**

UBND xã thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 24/6/2021 của Chính phủ và Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 24/6/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng Bảo trợ xã hội đến toàn dân nắm, thực hiện.

Thực hiện phân công chức Văn hóa – Xã hội xã phụ trách LĐTB&XH chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND xã trong công tác quản lý, theo dõi đối tượng tăng, giảm hàng tháng không để sai, sót đối tượng.

##### **2. Kết quả thực hiện chính sách trợ giúp thường xuyên, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng, tổng số đối tượng đang quản lý**

###### **2.1. Năm 2023**

- Đầu năm 2023, quản lý công tác trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng: 38 người, số tiền 41.580.000 đồng, trong đó:

+ Người cao tuổi là: 10 người (*gồm: người cao tuổi từ 60 đến dưới 80 tuổi không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng: 02 người; người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên là: 08 người*);

+ Người khuyết tật: 14 người;

+ Hộ gia đình chăm sóc nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng: 01 hộ;

+ Trẻ em mồ côi: 01 trẻ;

+ Hộ nhận chăm sóc trẻ em mồ côi cha mẹ: 01 hộ;

+ Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo 11 người.

- Tháng 12/2023, quản lý công tác trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng: 34 người, số tiền: 19.260.000 đồng, trong đó:

+ Số biến động tăng trong năm: 05 người (*đối tượng người khuyết tật nặng 02 người; trẻ em dưới 03 tuổi 02 người; Cao tuổi 01 người*);

+ Số biến động giảm trong năm: 09 người, (*đối tượng trẻ em dưới 03 tuổi không đã hết tuổi hưởng 08 người; Người cao tuổi 01 người*).

- Mai táng phí cho đối tượng BTXH: năm 2023, có 01 đối tượng người từ đủ 80 tuổi trở lên đã từ trần, nhưng UBND xã không lập hồ sơ đề nghị giải quyết, vì đã giải quyết bên đối tượng Thương binh.

## **2.2. 06 tháng đầu năm 2024**

- Đầu năm 2024, quản lý công tác trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng: 33 người, số tiền 17.640.000 đồng, trong đó:

+ Người cao tuổi là: 10 người (*gồm: người cao tuổi từ 60 đến dưới 80 tuổi không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng: 02 người; người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên là: 08 người*);

+ Người khuyết tật: 16 người;

+ Hộ gia đình chăm sóc nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng: 01 hộ;

+ Trẻ em mồ côi: 01 trẻ;

+ Hộ nhận chăm sóc trẻ em mồ côi cha mẹ: 01 hộ;

+ Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo: 04 người.

- Tháng 6/2024, quản lý công tác trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng: 34 người, số tiền: 19.080.000 đồng, trong đó.

+ Số biến động tăng trong 6 tháng: 03 người (*đối tượng nhận chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng 01 người; trẻ em dưới 03 tuổi 02 người*);

+ Số biến động giảm trong 6 tháng: 02 người, (*đối tượng trẻ em dưới 03 tuổi không đã hết tuổi hưởng theo quy định*).

## **3. Kết quả thực hiện chế độ trợ giúp đột xuất**

Cùng với việc thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với các đối tượng hưởng chế độ trợ cấp thường xuyên hàng tháng; công tác trợ giúp đột xuất cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, các hộ gia đình, cá nhân gặp thiên tai, hỏa hoạn... trên địa bàn xã được Đảng ủy, UBND xã, Mặt trận các hội đoàn thể luôn được quan tâm:

- Năm 2023:

+ Đã tiếp nhận và lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ hưởng Trợ giúp xã hội khẩn cấp Mai táng phí do tai nạn lao động: 01 người.

+ Thực hiện hỗ trợ gạo cứu đói giáp hạt cho nhân dân trên địa bàn xã có 96 hộ, với 296 khẩu; Tổng số gạo hỗ trợ: 4.440kg. Thời gian cứu đói là 01 tháng 15kg/khẩu/tháng.

- 6 tháng đầu năm 2024:

+ Không có trường hợp người bị thương do thiên tai, hỏa hoạn và trường hợp bất khả kháng xảy ra.

+ Thực hiện hỗ trợ gạo cứu đói giáp hạt cho nhân dân trên địa bàn xã có 25 hộ với 51 khẩu; Tổng số gạo hỗ trợ: 765kg. Thời gian cứu đói là 01 tháng 15kg/khẩu/tháng.

## **II. Thực hiện công tác xác định mức độ khuyết tật theo Luật khuyết tật, Nghị định 28/2012/NĐ-CP và Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH:**

### **1. Công tác chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện Xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy MĐKT**

UBND xã đã chỉ đạo các ngành chuyên môn phối hợp với các ban, ngành hội đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến toàn dân về các chính sách đối với người khuyết tật theo quy định Luật Người khuyết tật và các văn bản pháp luật có liên quan quy định về người khuyết tật; mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho người khuyết tật, tạo điều kiện chăm lo tốt hơn về an sinh xã hội cho người khuyết tật hòa nhập cộng đồng, sống có ích cho xã hội.

### **2. Kết quả thực hiện XĐMĐKT hiện đang quản lý**

Tổng số NKT cấp Giấy MĐKT: 16 người (*Đặc biệt nặng 02 người; Nặng 14 người*), chia theo các dạng tật:

- Vận động 04 người;
- Nghe nói 07 người;
- Nhìn 03 người;
- Thần kinh 05 người;
- Trí tuệ 01 người.

## **III. Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện**

### **1. Kết quả thực hiện năm 2023**

- Quý I/2023: 145 hộ nghèo, với số tiền là: 23.925.000 đồng; BTXH là: 01 hộ, với số tiền: 165.000 đồng.

- Quý II/2023: 144 hộ nghèo, với số tiền là: 24.336.000 đồng; BTXH là: 01 hộ, với số tiền: 169.000 đồng.

- Quý III/2023: 144 hộ nghèo, với số tiền là: 24.624.000 đồng; BTXH là: 01 hộ, với số tiền: 171.000 đồng.

- Quý IV/2023: 144 hộ nghèo, với số tiền là: 25.344.000 đồng; BTXH là: 01 hộ, với số tiền: 176.000 đồng.

## **IV. Thực hiện Chính sách BHYT cho đối tượng do ngành lao động quản lý**

### **1. Kết quả thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024**

Việc thực hiện cấp thẻ BHYT trên địa bàn xã: 100% người dân được Nhà nước hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 1.782 người dân; Kế hoạch năm 2024 tiếp tục được Nhà nước hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế 100% cho toàn dân.

## 2. Thuận lợi, khó khăn và đề xuất

- Thuận lợi: 100% người dân được Nhà nước hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế giúp việc khám chữa bệnh của nhân dân được thuận lợi.

- Đề xuất: xã Ba Điền có kế hoạch về đích Nông thôn mới cuối năm 2024, như vậy đến năm 2025 người Đồng bào Dân tộc thiểu số sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ BHYT, gây khó khăn cho việc khám chữa bệnh của người dân và việc quản lý của UBND xã. Kính đề nghị Trung ương có chính sách hỗ trợ cho BHYT cho người Đồng bào Dân tộc thiểu số sau khi xã về đích Nông thôn mới.

## V. Thực hiện chính sách cho Người cao tuổi

### 1. Kết quả thực hiện (Tổng số người cao tuổi trên địa bàn xã: 201 người)

- Năm 2023: Số người cao tuổi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng là: 23 người:

+ Người cao tuổi thuộc hộ gia đình nghèo không có người có quyền, nghĩa vụ phụng dưỡng: 02 người;

+ Người từ đủ 80 tuổi không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội: 08 người;

+ Người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng: 01 người;

+ Người cao tuổi khuyết tật nặng: 02 người

+ Số người cao tuổi đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội: 10 người.

- 6 tháng đầu năm 2024: Số người cao tuổi đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng là: 22 người:

+ Người cao tuổi thuộc hộ gia đình nghèo không có người có quyền, nghĩa vụ phụng dưỡng: 02 người;

+ Người từ đủ 80 tuổi không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội: 08 người;

+ Người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng: 02 người;

+ Người cao tuổi khuyết tật nặng: 01 người

+ Số người cao tuổi đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội: 09 người.

Việc thực hiện chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi hàng năm được cấp Đảng ủy, UBND xã, Mặt trận và các hội đoàn thể tổ chức thực hiện:

- Năm 2023: Thuộc diện chúc thọ, mừng thọ của xã là tuổi 70, 75, 80, 85, 95 và 100 tuổi trở lên là: 10 người.

- Năm 2024: Thuộc diện chúc thọ, mừng thọ của xã là tuổi 70, 75, 80, 85, 95 và 100 tuổi trở lên là: 25 người.

## **VI. Thực hiện Kế hoạch số 23/KH/UBND ngày 14/02/2023 của UBND huyện về chi trả trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng**

### **1. Công tác triển khai thực hiện**

Thực hiện Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 14/02/2023 của UBND huyện về việc triển khai chi trả trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn huyện Ba Tư. UBND xã đã quán triệt tuyên truyền, vận động dương dẫn cho các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng đăng ký tài khoản để thanh toán không dùng tiền mặt.

### **2. Kết quả thực hiện**

Kết quả thực hiện không dùng tiền mặt, đã chi trả qua tài khoản: 05 người, một số người còn lại hiện nay cũng đang tiếp tục đăng ký tài khoản Agribank.

### **3. Thuận lợi, khó khăn**

\* *Thuận lợi:* Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, sự phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận và các hội đoàn thể, UBND xã đã quán triệt tuyên truyền, vận động hướng dẫn cho các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng (theo Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ) về thanh toán không dùng tiền mặt bằng các hình thức phù hợp như tài khoản ngân hàng Agribank, đảm bảo công tác chi trả từ tài khoản đảm bảo thuận tiện, dễ dàng, an toàn, minh bạch cho các nhóm đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội, người giám hộ, người được ủy quyền.

\* *Khó khăn:* Theo thực tế, đối tượng bảo trợ xã hội là đối tượng yếu thế trong xã hội, phần lớn là người cao tuổi, người ốm đau bệnh tật, người khuyết tật nặng đi lại khó khăn. Hiện tại chưa có trụ ATM tại địa phương, chỉ có 01 trụ Agribank tại Trung tâm huyện, nên rất khó khăn trong việc rút tiền. Đối tượng Bảo trợ xã hội trên địa bàn xã chủ yếu là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ thấp, khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ trong các dịch vụ rút tiền còn hạn chế.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện chính sách an sinh xã hội thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội từ tháng 01 năm 2023 đến tháng 6 năm 2024 của xã Ba Điền, UBND xã kính báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng LĐTBXH huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Lay**